

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
BỘ TRƯỞNG
Số: 239/CT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 8 năm 1991

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng vùng kinh tế mới Yên Sơn tỉnh Nghệ Tĩnh

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Xét dự án đầu tư phát triển kinh tế mới Yên Sơn, tỉnh Nghệ Tĩnh (tờ trình số 149-TT/UB ngày 2 tháng 11 năm 1990 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ Tĩnh);

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (tờ trình số 28-LĐTBXH ngày 23 tháng 7 năm 1991,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng vùng kinh tế mới Yên Sơn theo các nội dung và mục tiêu chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Vùng kinh tế mới Yên Sơn (huyện Hương Khê), tỉnh Nghệ Tĩnh.

2. Chủ quản đầu tư: Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chủ đầu tư: Do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ định, theo đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ Tĩnh.

3. Phạm vi vùng dự án:

Vùng kinh tế mới Hương Khê gồm 5 tiểu vùng (Yên Sơn, Bắc Địa Lợi, Vũ Quang, Long Bình và Phúc Trạch) với tổng diện tích tự nhiên 111.898 héc-ta. Trong thời kỳ 1991-1995 thực hiện dự án xây dựng tiểu vùng kinh tế mới Yên Sơn. Tiểu vùng kinh tế mới Yên Sơn gồm địa dư của 4 xã: Hương Giang, Gia Phố, Lộc Yên và Hương Đô (kèm theo bản đồ tỷ lệ 1/25.000).

Tổng diện tích tự nhiên của vùng: 21.489 héc-ta.

4. Mục tiêu, nhiệm vụ:

a) Toàn vùng (111.898 héc-ta) thực hiện đến năm 2005.

Khai hoang đưa vào sản xuất nông nghiệp: 3.750 hécta để trồng mới: 2.430 hécta chè, 445 hécta cây ăn quả, 160 hécta lúa 2 vụ, 715 hécta màu và cây công nghiệp ngắn ngày và có thể trồng dâu... tùy chủ đầu tư lựa chọn.

Chăn nuôi đại gia súc: Trâu, bò, dê, hươu...

Bảo vệ, khoanh nuôi, tái sinh rừng đầu nguồn: 15.000 hécta và trồng thông nhựa: 1.200 hécta để bảo vệ môi trường sinh thái, hạn chế lũ lụt và khô hạn.

Phân bổ lại lao động, dân cư: 3.950 hộ, 7.900 lao động, 19.750 nhân khẩu, trong đó đón dân ở các huyện ven biển của tỉnh: 1.900 hộ, 3.800 lao động, 9.500 nhân khẩu.

Giải quyết việc làm: 9.000 lao động.

b) Tiểu vùng Yên Sơn (21.489 hécta) thực hiện thời kỳ 1991-1995:

Khai hoang đưa vào sản xuất nông nghiệp 1.050 hécta để trồng mới 700 hécta chè, 300 hécta bưởi đặc sản phúc Trạch và cây ăn quả khác, 50 hécta lúa 2 vụ, màu, cây công nghiệp ngắn ngày hoặc loại cây khác có giá trị kinh tế khác.

Chăn nuôi đại gia súc: trâu, bò, dê, hươu.

Bảo vệ, khoanh nuôi, tái sinh rừng đầu nguồn: 5.000 hécta và trồng thông nhựa: 500 hécta.

Phân bổ lại lao động, dân cư: 1.020 hộ, 2.040 lao động, 4.120 khẩu, trong đó đón dân ngoài huyện: 210 hộ, 420 lao động, 1.000 nhân khẩu, chủ yếu lấy dân các xã ven biển thường bị thiên tai bão lụt thuộc các huyện Nghi Xuân, Thạch Hà nhằm khai thác tiềm năng đất vùng đồi tạo nhiều sản phẩm hàng hoá, giảm mật độ dân số ở vùng ven biển, tránh bớt thiệt hại do thiên tai bão, lụt.

Giải quyết việc làm: 2.500 lao động.

5. Đầu tư cơ bản:

Ngoài các nguồn vốn liên doanh liên kết, vốn tín dụng đầu tư, vốn viện trợ quốc tế; vốn của dân..., tổng số vốn đầu tư hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước thời kỳ 1991 - 1995: 2.000 triệu đồng, bao gồm:

Đầu tư hỗ trợ ban đầu chủ yếu cho khai hoang diện tích trồng cây công nghiệp và hỗ trợ xây dựng đồng ruộng: 400 triệu đồng.

Đầu tư hỗ trợ làm cầu và làm mới, nâng cấp một số đoạn đường trục nội vùng cấp thiết theo tiêu chuẩn đường liên xã: 600 triệu đồng.